

Kết quả phúc khảo Kỳ thi Tuyển sinh vào lớp 10, Khóa ngày 28,29/5/2026

Trang 21/43

Cụm Hội đồng: THPT Trần Biên

STT	MãHD SBD	Họ Tên		Điểm Lớp 10	Điểmlớp chuyên	Điểmlớp thường	Điểm xin phúc khảo				Điểm thay đổi sau phúc khảo				Điểm Lớp 10	Điểmlớp chuyên	Điểmlớp thường	Ghi chú
							Văn	Toán	Anh	Chuyên	Văn	Toán	Anh	Chuyên				
1	BHTB1-0028	Đường Hà	Anh	24.25			6.75								24.25			
2	BHTB1-0047	Lê Hoàng	Anh	20.00			7.25	7.25							20.00			
3	BHTB1-0129	Chu Ngọc	Anh	15.00			5.75	6.25	3.00						15.00			
4	BHTB1-0181	Nguyễn Quốc	Anh	21.00			8.00	8.00	5.00						21.00			
5	BHTB1-0205	Phạm Quỳnh	Anh	23.75				7.00				8.25			25.00			
6	BHTB1-0235	Hoàng Nguyễn Thục	Anh	21.00			8.50	7.50	5.00						21.00			
7	BHTB1-0254	Nguyễn Trí	Anh	20.00			7.00								20.00			
8	BHTB1-0274	Trần Tuấn	Anh	20.25			6.50								20.25			
9	BHTB1-0291	Nguyễn Vân	Anh	21.00					5.00						21.00			
10	BHTB1-0311	Kiều Vy	Anh	20.00					5.75						20.00			
11	BHTB1-0363	Nguyễn Xuân Khánh	An	20.75			8.00	7.50	5.25						20.75			
12	BHTB1-0367	Nguyễn Ngọc Minh	An	20.25				8.00							20.25			
13	BHTB1-0374	Nguyễn Phước	An	19.25			7.00	7.00	5.25						19.25			
14	BHTB1-0407	Nguyễn Hà Ngọc	Anh	23.25			7.75	6.75	8.75						23.25			
15	BHTB1-0413	Lê Thị Ngọc	Anh	21.75				6.00	6.50						21.75			
16	BHTB1-0448	Vũ Thiên	An	20.25			8.25	8.25	3.75						20.25			
17	BHTB1-0461	Nguyễn Văn Đức	Bảo					0.00										
18	BHTB1-0465	Bùi Gia	Bảo	20.50			7.25	8.25	5.00						20.50			
19	BHTB1-0531	Nguyễn Hoài	Bảo	20.50			6.75								20.50			
20	BHTB1-0560	Khúc Thiên	Bảo	20.25			8.25		3.00						20.25			
21	BHTB1-0592	Đỗ Quang	Bình	20.25				7.00							20.25			
22	BHTB1-0636	Võ Ngọc Bảo	Châu	19.75				8.50	3.00						19.75			
23	BHTB1-0731	Nguyễn Tiến	Cường	21.00			7.25								21.00			
24	BHTB2-0015	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	18.00			8.50	7.00							18.00			
25	BHTB2-0042	Phạm Thị Thùy	Dung	18.00			7.75	6.00	4.25						18.00			
26	BHTB2-0073	Nguyễn Hoàng Bảo	Duy	23.00			7.25	8.75	6.00						23.00			
27	BHTB2-0125	Hoàng Minh	Dũng	21.00				6.75							21.00			
28	BHTB2-0130	Võ Ngọc	Dũng	20.50			4.50		7.75						20.50			
29	BHTB2-0177	Trần Nguyễn Thuỳ	Dương	18.50			7.75	7.75	3.00						18.50			
30	BHTB2-0247	Lê Quốc	Đạt	22.50				8.75	5.25						22.50			
31	BHTB2-0281	Đinh Lê Tiến	Đạt	20.50				7.25	6.00						20.50			
32	BHTB2-0284	Nguyễn Tiến	Đạt	20.25			8.00	6.25	6.00						20.25			
33	BHTB2-0322	Trần Khánh	Đăng	22.50			8.50		6.50						22.50			
34	BHTB2-0326	Ninh Minh	Đăng	20.50					4.75						20.50			
35	BHTB2-0335	Chữ Thị Ngọc	Định	19.75			6.75	7.50	5.50						19.75			
36	BHTB2-0340	Mai Hoàng Nam	Đông	18.00			7.75	6.75	3.50						18.00			
37	BHTB2-0358	Đoàn Duy	Đức	19.75					5.25						19.75			

Kết quả phúc khảo Kỳ thi Tuyển sinh vào lớp 10, Khóa ngày 28,29/5/2026

Trang 22/43

Cụm Hội đồng: THPT Trần Biên

STT	MãHD SBD	Họ Tên		Điểm Lớp 10	Điểmlớp chuyên	Điểmlớp thường	Điểm xin phúc khảo				Điểm thay đổi sau phúc khảo				Điểm Lớp 10	Điểmlớp chuyên	Điểmlớp thường	Ghi chú
							Văn	Toán	Anh	Chuyên	Văn	Toán	Anh	Chuyên				
38	BHTB2-0358	Đoàn Duy	Đức	19.75			8.25	6.25	5.25						19.75			
39	BHTB2-0363	Phạm Bùi Minh	Đức	18.00			7.75	3.00	7.25						18.00			
40	BHTB2-0396	Thái Thành	Đức	18.25			6.00								18.25			
41	BHTB2-0408	Lê Hoàng Hương	Giang	22.75			8.00	7.00	7.75						22.75			
42	BHTB2-0413	Trương Nguyễn Hương	Giang	23.25			7.25		9.50						23.25			
43	BHTB2-0476	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	20.25				6.50	4.75						20.25			
44	BHTB2-0545	Trần Hoàng Minh	Hằng	18.25			8.50	6.00							18.25			
45	BHTB2-0567	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	20.75				6.75							20.75			
46	BHTB3-0038	Nguyễn Ngọc Đức	Hiếu	20.50					4.25						20.50			
47	BHTB3-0102	Lê Xuân	Hiếu	17.50			6.25	5.25							17.50			
48	BHTB3-0247	Nguyễn Phương Đức	Huy	18.00			7.75	6.25							18.00			
49	BHTB3-0317	Tạ Nhật	Huy	20.00			7.25	7.25							20.00			
50	BHTB3-0329	Đỗ Quốc	Huy	19.00			6.25	6.00							19.00			
51	BHTB3-0399	Khương Trọng	Hưng	18.25			7.00	7.25	4.00						18.25			
52	BHTB3-0412	Phạm Thị Minh	Hương	20.25			7.50		3.75						20.25			
53	BHTB4-0020	Lê Trọng	Khang	18.00			7.50								18.00			
54	BHTB4-0059	Võ Duy	Khánh	20.50			6.75								20.50			
55	BHTB4-0100	Nguyễn Hoàng Vân	Khánh	21.75				7.75							21.75			
56	BHTB4-0124	Trần Nguyễn Anh	Khoa	17.75			6.50	7.00	4.25						17.75			
57	BHTB4-0135	Giáp Đăng	Khoa	19.25			7.25		2.75						19.25			
58	BHTB4-0163	Nguyễn Quang	Khoa	20.25			5.75	7.25	7.25						20.25			
59	BHTB4-0183	Huỳnh Nguyễn Đăng	Khôi	20.50			8.25	7.75	4.50						20.50			
60	BHTB4-0201	Mai Trọng	Khôi	20.25			7.00	8.50							20.25			
61	BHTB4-0214	Nguyễn Thành	Kiên	17.50			6.50	6.50	4.50						17.50			
62	BHTB4-0226	Trần Nguyễn Trung	Kiên	22.75			7.75	7.25	7.75						22.75			
63	BHTB4-0298	Trần Nguyễn Hoa	Kỳ	22.75					5.25						22.75			
64	BHTB4-0337	Nông Khánh	Lâm	20.50			8.00	7.50	4.00						20.50			
65	BHTB4-0340	Trần Nhật	Lâm	20.25			7.25								20.25			
66	BHTB4-0409	Lê Ngọc Khánh	Linh	21.00			7.50		4.50						21.00			
67	BHTB4-0412	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	19.75			7.50	7.75	4.50						19.75			
68	BHTB4-0415	Nguyễn Khánh	Linh	10.25			4.00	2.50	3.75						10.25			
69	BHTB4-0439	Vũ Khánh	Linh	17.50			5.25		7.25						17.50			
70	BHTB4-0442	Nguyễn Linh	Linh	19.25			6.75	8.00							19.25			
71	BHTB4-0448	Dương Ngọc	Linh	24.50				8.50	7.00						24.50			
72	BHTB4-0461	Nguyễn Bùi Phương	Linh	19.75				6.75	4.75						19.75			
73	BHTB5-0027	Vũ Thảo	Linh	19.75			7.75								19.75			
74	BHTB5-0040	Vũ Phạm Thùy	Linh	19.25			7.50	6.75	5.00						19.25			

Kết quả phúc khảo Kỳ thi Tuyển sinh vào lớp 10, Khóa ngày 28,29/5/2026

Trang 23/43

Cụm Hội đồng: THPT Trần Biên

STT	MãHD SBD	Họ Tên		Điểm Lớp 10	Điểmlớp chuyên	Điểmlớp thường	Điểm xin phúc khảo				Điểm thay đổi sau phúc khảo				Điểm Lớp 10	Điểmlớp chuyên	Điểmlớp thường	Ghi chú
							Văn	Toán	Anh	Chuyên	Văn	Toán	Anh	Chuyên				
75	BHTB5-0058	Đỗ Nguyễn Trúc	Linh	20.00			8.00	6.75	5.25						20.00			
76	BHTB5-0064	Vũ Tuấn	Linh	18.25			7.00	7.75	3.50						18.25			
77	BHTB5-0070	Dương Trần Uyên	Linh	18.00			7.75								18.00			
78	BHTB5-0081	Ngô Bảo	Long	20.75					5.75						20.75			
79	BHTB5-0167	Vũ Trường	Luân	16.50			6.50		2.50						16.50			
80	BHTB5-0174	Bùi Hương	Ly	21.00				7.50							21.00			
81	BHTB5-0260	Nguyễn Đặng Công	Minh	20.25			7.25		4.25						20.25			
82	BHTB5-0265	Đỗ Danh	Minh	18.25			8.00		2.25						18.25			
83	BHTB5-0286	Tống Lê	Minh	17.75					3.75						17.75			
84	BHTB5-0287	Trương Lê	Minh	22.75			5.50								22.75			
85	BHTB5-0319	Dương Phạm Tuấn	Minh	20.75			6.00		6.50						20.75			
86	BHTB5-0335	Trần Đoàn Diệu	My	17.00				4.75	4.75						17.00			
87	BHTB5-0341	Hoàng Ngọc Hà	My	24.25			7.25								24.25			
88	BHTB5-0414	Phạm Đoàn Bảo	Nam	16.25				7.50	2.75						16.25			
89	BHTB5-0468	Phạm Lê	Na	23.00			8.75	7.50	6.75						23.00			
90	BHTB5-0471	Đậu Thị Hằng	Nga	23.75			7.75								23.75			
91	BHTB5-0500	Hoàng Ngọc Khánh	Ngân	24.50				7.75	7.75						24.50			
92	BHTB5-0526	Lại Thanh	Ngân	19.25				7.25	3.00						19.25			
93	BHTB5-0529	Phạm Thanh	Ngân	20.00			6.75	5.75	7.50						20.00			
94	BHTB5-0613	Ngô Bảo	Ngọc	18.25			7.50								18.25			
95	BHTB5-0615	Nguyễn Bảo	Ngọc	17.25				6.50							17.25			
96	BHTB6-0011	Ngô Phạm Diễm	Ngọc	19.75			8.25	7.00							19.75			
97	BHTB6-0075	Trần Cao Bá	Nguyễn	20.00			6.50	7.75							20.00			
98	BHTB6-0089	Vũ Hoàng	Nguyễn	24.25			7.00								24.25			
99	BHTB6-0115	Phạm Ngọc Thảo	Nguyễn	24.50			7.50								24.50			
100	BHTB6-0137	Bùi Thu Ánh	Nguyệt	20.00			7.25	8.00	4.75						20.00			
101	BHTB6-0231	Trần Lê Hà	Nhi	20.25			7.25		4.50						20.25			
102	BHTB6-0254	Châu Phương	Nhi	24.50			7.00		8.25						24.50			
103	BHTB6-0258	Nguyễn Phương	Nhi	20.50				7.25	5.75						20.50			
104	BHTB6-0265	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	19.25					3.50						19.25			
105	BHTB6-0279	Lưu Tuệ	Nhi	20.00			5.25								20.00			
106	BHTB6-0290	Nguyễn Hoàng Uyên	Nhi	19.75			8.50	7.75	3.50						19.75			
107	BHTB6-0377	Lê Nguyễn Quỳnh	Như	20.50			8.25	7.50	4.75						20.50			
108	BHTB6-0381	Phạm Quỳnh	Như	21.00			7.75	8.00							21.00			
109	BHTB6-0395	Nguyễn Phạm Thảo	Như	24.50				6.75	8.50						24.50			
110	BHTB6-0452	Tăng Ngọc	Phát	16.25			8.50	3.00	3.75						16.25			
111	BHTB6-0472	Bùi Tiến	Phát	22.50				8.25	6.00						22.50			

Kết quả phúc khảo Kỳ thi Tuyển sinh vào lớp 10, Khóa ngày 28,29/5/2026

Trang 24/43

Cụm Hội đồng: THPT Trần Biên

STT	MãHD SBD	Họ Tên		Điểm Lớp 10	Điểmlớp chuyên	Điểmlớp thường	Điểm xin phúc khảo				Điểm thay đổi sau phúc khảo				Điểm Lớp 10	Điểmlớp chuyên	Điểmlớp thường	Ghi chú
							Văn	Toán	Anh	Chuyên	Văn	Toán	Anh	Chuyên				
112	BHTB6-0513	Tô Nguyên	Phong	18.50					4.75						18.50			
113	BHTB6-0620	Vũ Minh	Phú	23.00			7.00		7.75						23.00			
114	BHTB6-0660	Vũ Lê	Phượng	24.50			7.75	7.75	9.00						24.50			
115	BHTB6-0680	Võ Minh	Phượng	20.00					4.00						20.00			
116	BHTB6-0686	Đình Nhã	Phượng	20.25			7.00	6.00	6.25						20.25			
117	BHTB6-0706	Nguyễn An	Phước	20.25					5.50						20.25			
118	BHTB6-0732	Nguyễn Vũ Minh	Quang	18.00			6.50		5.00						18.00			
119	BHTB6-0768	Lê Hồng	Quân	23.00			8.50		6.00						23.00			
120	BHTB7-0062	Nguyễn Ngọc Thảo	Quyên	20.00					4.00						20.00			
121	BHTB7-0105	Trần Thị Như	Quỳnh	18.00			7.75	6.50							18.00			
122	BHTB7-0139	Bùi Thị Ngọc	Sang	20.50			8.00	7.75	4.75						20.50			
123	BHTB7-0148	Phạm Thanh	Sang	24.50			8.50								24.50			
124	BHTB7-0211	Nguyễn Tấn	Tài	20.25				7.75							20.25			
125	BHTB7-0215	Nguyễn Thanh	Tài	20.25					3.75						20.25			
126	BHTB7-0230	Nguyễn Đức	Tâm	21.00			8.50	6.50	6.00						21.00			
127	BHTB7-0243	Nguyễn Minh	Tâm	23.75			7.25	9.00							23.75			
128	BHTB7-0257	Lê Thành	Tâm	24.50			8.00	9.00							24.50			
129	BHTB7-0294	Lý Đại	Thành	18.00			6.25	7.00	3.75						18.00			
130	BHTB7-0298	Nguyễn Đức	Thành	20.50			8.25	7.25							20.50			
131	BHTB7-0315	Nguyễn Trung	Thành	18.00			8.75	6.25	3.00						18.00			
132	BHTB7-0388	Nguyễn Phương	Thảo	19.50			8.25	7.50	3.75						19.50			
133	BHTB7-0396	Nguyễn Thị Phương	Thảo	21.00				6.25	6.00						21.00			
134	BHTB7-0445	Trần Minh	Thắng	13.25			6.75	3.50	3.00						13.25			
135	BHTB7-0446	Hoàng Nhật	Thắng	21.75			7.50		6.25						21.75			
136	BHTB7-0451	Thiều Quốc	Thắng	20.00			8.00								20.00			
137	BHTB7-0453	Từ Phùng Trọng	Thắng	24.50			7.75		7.50						24.50			
138	BHTB7-0499	Bùi Gia	Thịnh	17.75			7.25	5.00	5.50						17.75			
139	BHTB7-0561	Mai Phương	Thúy	20.00					6.25						20.00			
140	BHTB7-0659	Nguyễn Thị Giang	Thư	21.75					7.50						21.75			
141	BHTB7-0664	Lê Nguyễn Kiều	Thư	20.50					4.00						20.50			
142	BHTB7-0716	Mai Đan	Thy	23.25			8.25	8.75	6.25						23.25			
143	BHTB8-0004	Trần Phương	Thy	20.00					6.25						20.00			
144	BHTB8-0024	Bùi Thị Thuỷ	Tiên	20.50				7.50	4.50						20.50			
145	BHTB8-0072	Trần Kim	Toàn	23.75			7.25								23.75			
146	BHTB8-0097	Đặng Nguyễn Huyền	Trang	19.75			8.25	7.25	4.25						19.75			
147	BHTB8-0115	Dương Phương	Trang	20.50			8.00	7.25	5.25						20.50			
148	BHTB8-0172	Hoàng Bảo	Trâm	18.25				6.50	4.25						18.25			

Kết quả phúc khảo Kỳ thi Tuyển sinh vào lớp 10, Khóa ngày 28,29/5/2026

Cụm Hội đồng: THPT Trần Biên

STT	MaHD SBD	Họ Tên		Điểm Lớp 10	Điểmlớp chuyên	Điểmlớp thường	Điểm xin phúc khảo				Điểm thay đổi sau phúc khảo				Điểm Lớp 10	Điểmlớp chuyên	Điểmlớp thường	Ghi chú
							Văn	Toán	Anh	Chuyên	Văn	Toán	Anh	Chuyên				
149	BHTB8-0192	Bùi Ngọc	Trâm	21.75			7.25								21.75			
150	BHTB8-0199	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trâm	19.00				6.25	4.00						19.00			
151	BHTB8-0335	Phạm Nguyễn Thanh	Trúc	20.00			8.25	7.75							20.00			
152	BHTB8-0360	Nguyễn Quang	Trường	20.00			6.75		4.75						20.00			
153	BHTB8-0371	Bùi Anh	Tuấn	24.50			7.75	8.75	8.00						24.50			
154	BHTB8-0445	Lê Thanh	Tùng	23.75				8.25	7.25						23.75			
155	BHTB8-0467	Lầu Nguyễn Minh	Tú	20.25			6.50	7.75							20.25			
156	BHTB8-0486	Vũ Đình Cát	Tường	20.25			8.75	7.50	4.00						20.25			
157	BHTB8-0493	Đặng Lê Thiên	Tường	23.25			8.25	6.75	8.25						23.25			
158	BHTB8-0497	Nguyễn Hồng Bảo	Uyên	20.00			8.00	6.75	5.25						20.00			
159	BHTB8-0503	Nguyễn Ngọc Kim	Uyên	20.50			8.00		4.50						20.50			
160	BHTB8-0648	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	15.50			6.25	6.00	3.25						15.50			
161	BHTB8-0722	Vũ Hồ Tường	Vy	24.00			8.25		7.75						24.00			
162	BHTB8-0726	Ngô Tường	Vy	24.50			9.00	8.50	7.00						24.50			
163	BHTB8-0727	Nguyễn Tường	Vy	19.75			8.00	7.50	4.25						19.75			
164	BHTB8-0731	Nguyễn Đoàn Yến	Vy	24.00				8.25	6.75						24.00			
165	BHTB8-0738	Trần Thị Yến	Vy	24.00					7.25						24.00			
166	BHTB8-0749	Bùi Bảo	Yến	19.75			7.25		5.00						19.75			
167	BHTB8-0805	Nguyễn Như	Ý	20.25			8.25	7.75	4.25						20.25			

Tổng số phúc khảo: 167

Số bài xin phúc khảo:

Văn	Toán	Anh	Chuyên
118	103	117	0

Số bài thay đổi điểm:

Văn	Toán	Anh	Chuyên
0	1	0	0

Ngày 3 tháng 7 năm 2026

Chủ tịch Hội đồng

(Đã ký)

Phạm Hồng Thắng